

## HỨNG THÚ TRONG VIỆC HỌC KỸ NĂNG NGHE CỦA SINH VIÊN NĂM THỨ NHẤT CHUYÊN NGÀNH TIẾNG ANH, TRƯỜNG ĐẠI HỌC HÙNG VƯƠNG

### Interest of the first - year students in English major when learning listening skills

Ngày nhận bài: 25/02/2016; ngày phản biện: 04/3/2016; ngày duyệt đăng: 20/4/2016

Ngô Thị Thanh Huyền\*

Nguyễn Thị Ngọc Thủy\*

#### TÓM TẮT

Bài báo này là một phần của một nghiên cứu hành động (action research). Xác định được rằng hứng thú học tập là yếu tố vô cùng quan trọng đối với người học, thậm chí nó còn quan trọng hơn cả kết quả học tập nên trong khuôn khổ bài báo này nhóm nghiên cứu tập trung đưa ra những phân tích về thực trạng hứng thú học tập của sinh viên năm thứ nhất tại khoa Ngoại ngữ - đối tượng mới làm quen với phương pháp học ở đại học. Sau đó, trên cơ sở thực trạng này, nhóm nghiên cứu đề xuất thực hiện một số điều chỉnh trong chương trình nhằm nâng cao hứng thú học tập của sinh viên. Để lấy được những thông tin phục vụ cho nghiên cứu, nhóm nghiên cứu sử dụng một số công cụ thu thập số liệu là phương pháp quan sát lớp học và bảng câu hỏi điều tra trước và sau thực nghiệm. Tuy nhiên, trong khuôn khổ bài báo này, chúng tôi chỉ trình bày về thực trạng hứng thú học kỹ năng nghe của sinh viên giai đoạn trước khi dạy thực nghiệm.

**Từ khóa:** *kỹ năng nghe, hứng thú, sinh viên chuyên ngành tiếng Anh, nghiên cứu hành động*

#### ABSTRACT

This study is an action research. Being aware of the fact that motivation is extremely important especially for new students at universities, and it is even more important than the study results; this has drawn attention of a group of researchers who intended to carry out a study on interest of first year students whose majors are English at Hung Vuong University when learning listening skills. Based on the data collected from classroom observation and questionnaires, some adjustments and changes should be made during the listening course. However, in a minor scope of this article, only the current situation of students' motivation before the application of adjustment and changes is presented.

**Keywords:** *listening skill, motivation, English- majored students, action research*

#### 1. Phần mở đầu

Hứng thú luôn có ảnh hưởng lớn đến việc học của người học nói chung và việc học ngoại ngữ nói riêng (Dornyei, 2001). Là giảng viên đã giảng dạy tiếng Anh từ 6 - 10 năm tại Trường Đại học Hùng Vương, nhóm tác giả

nhận thấy rằng sinh viên năm thứ nhất, ngành ngôn ngữ Anh chưa có hứng thú học tập, đặc biệt là luyện tập kỹ năng nghe. Nhiều sinh viên không thích thú và không đầu tư thời gian, công sức cho việc học và luyện tập kỹ năng này. Kết quả là khả năng nghe hiểu của họ rất

\* Thạc sĩ - Đại học Hùng Vương

kém, thể hiện ở kết quả bài thi kỹ năng nghe thấp, hầu hết các em chỉ đạt điểm C, điểm D, thậm chí có nhiều em bị điểm F.

Khi nghiên cứu cơ sở lý luận về việc dạy học tiếng Anh, hứng thú học tập và giáo trình hiện đang sử dụng để giảng dạy kỹ năng nghe tại khoa ngoại ngữ, nhóm tác giả nhận thấy rằng có một số hoạt động trong giáo trình không phù hợp với hoàn cảnh cụ thể trong các giờ học nghe cho sinh viên năm thứ nhất ngành ngôn ngữ Anh. Chính vì vậy, nhóm nghiên cứu quyết định sẽ thay đổi hình thức một số hoạt động trong giờ học để phù hợp với đối tượng sinh viên và tạo nên hứng thú cho các em trong giờ học nghe. Trong nghiên cứu này, sau khi khảo sát về hứng thú học tập của các em, thực trạng việc học kỹ năng nghe, những khó khăn mà các em gặp phải, tác giả đề xuất một số thay đổi trong việc dạy - học và nội dung bài học trong giáo trình. Sau đó, chúng tôi áp dụng những đề xuất này trong quá trình dạy học thực nghiệm. Từ việc thu thập kết quả thực nghiệm, tác giả đưa ra những đề xuất, kiến nghị cụ thể nhằm giúp sinh viên có thêm hứng thú học tập và cải thiện kết quả học kỹ năng nghe.

Để thực hiện nghiên cứu, tác giả sử dụng một số công cụ thu thập số liệu như bảng hỏi và quan sát lớp học. Những công cụ nghiên cứu này được áp dụng nhằm thu thập thông tin cụ thể về thực trạng việc học kỹ năng nghe, mức độ hứng thú của các em đối với kỹ năng nghe, những khó khăn mà các em đang gặp phải, vv. Từ đó, nhóm tác giả sẽ đưa ra một số gợi ý nhằm giúp sinh viên nâng cao hứng thú học tập và cải thiện kết quả học tập.

Trong khuôn khổ bài báo này, tác giả sẽ tập trung trình bày về việc thu thập kết quả điều tra trước thực nghiệm thông qua việc quan sát lớp học, điều tra qua bảng câu hỏi và phân tích kết quả điều tra này để có một cái

nhìn tổng quát về mức độ hứng thú của sinh viên trong việc học kỹ năng nghe hiểu, từ đó đưa ra các đề xuất cần thiết cho quá trình dạy thực nghiệm sau này.

## 2. Phương pháp nghiên cứu

Nghiên cứu được thực hiện với sự tham gia của 54 sinh viên năm thứ nhất, lớp K13 Đại học ngôn ngữ Anh thuộc khoa Ngoại ngữ, Trường Đại học Hùng Vương. Những sinh viên này có độ tuổi từ 18 đến 20, đã kết thúc học phần nghe 1 và đang học học phần nghe 2. Nghiên cứu này được thực hiện trong học kỳ 2, với giáo trình chính là Listen in 3 (Nunan, 2011). Đây là giáo trình được thiết kế để dạy tích hợp hai kỹ năng nghe và nói với phần đầu (Warm-up task 1) nhằm cung cấp vốn từ vựng về chủ đề của từng đơn vị bài học cho người học. Phần tiếp theo (Listening tasks) nhằm cung cấp cho học viên các hoạt động nghe về chủ đề của bài và kiểm tra khả năng nghe hiểu của người học thông qua các hoạt động cụ thể. Sau phần nghe là phần luyện tập kỹ năng nói cho người học về chủ đề mà họ vừa nghe ở trên. Tuy nhiên, với điều kiện cụ thể ở khoa và chương trình chi tiết đối với đối tượng sinh viên này, học phần nghe 2 chỉ tập trung vào dạy và học kỹ năng nghe chứ không tích hợp với kỹ năng nói. Chính vì vậy, trong nghiên cứu này, tác giả cần tiến hành điều chỉnh nội dung bài học để phù hợp với hoàn cảnh cụ thể; trong đó, nhóm tác giả bổ sung thêm để làm đa dạng các hoạt động nghe cho sinh viên đồng thời cắt giảm bớt các hoạt động nói vì đã có những giờ học kỹ năng nói riêng biệt. Thêm vào đó, vì một số hoạt động nghe quá khó so với trình độ sinh viên hoặc chưa sử dụng đa dạng các phương pháp, các kiểu bài nghe để tạo hứng thú học tập cho sinh viên nên tác giả đã có những điều chỉnh trong chương trình nhằm giúp họ thích thú với giờ học nghe hơn.

Trước khi tiến hành thực nghiệm những điều chỉnh trong chương trình, nhóm tác giả đã điều tra và tìm hiểu hứng thú của sinh viên đối với việc học kỹ năng nghe. Để thu thập những thông tin cần thiết nhằm đưa ra những điều chỉnh thích hợp trong chương trình, một số công cụ thu thập số liệu như quan sát lớp học (classroom observation) và bảng hỏi (questionnaires) đã được sử dụng.

Đối với phương pháp quan sát lớp học, giáo viên vừa là người giảng dạy, vừa là người quan sát lớp. Trong quá trình quan sát lớp học, giáo viên chú ý vào những điểm sau: thái độ của sinh viên, mức độ tham gia vào các hoạt động, việc hoàn thành các bài tập trên lớp của sinh viên. Thông tin thu được sau mỗi giờ học được giáo viên ghi chú vào nhật ký giảng dạy.

Việc sử dụng bảng hỏi (questionnaires) - một công cụ thu thập số liệu mang tính định lượng nhằm giúp nhóm nghiên cứu thu thập thông tin về thực trạng của việc học kỹ năng nghe; mức độ hứng thú của sinh viên với kỹ năng này, những khó khăn mà họ gặp phải trong quá trình học nghe. Bảng hỏi là một công cụ rất hữu ích được nhiều nghiên cứu sử dụng vì đây là công cụ thu thập số liệu nhanh, chi phí thấp, dễ dàng thu thập được nhiều nguồn thông tin, dễ phân tích số liệu (Deci, 2010). Chính vì vậy, nhóm nghiên cứu sử dụng bảng hỏi như là một trong những công cụ nghiên cứu đáng tin cậy để thu thập những thông tin cần thiết.

### 3. Kết quả nghiên cứu

#### 3.1. Kết quả thu được từ việc quan sát lớp học (classroom observation)

Việc quan sát lớp học được nhóm nghiên cứu tiến hành trong 15 tuần học của học phần nghe 2. Số liệu thu thập được từ việc quan sát lớp học tập trung vào mức độ tham gia của sinh viên trong các hoạt động và hiệu quả của việc họ

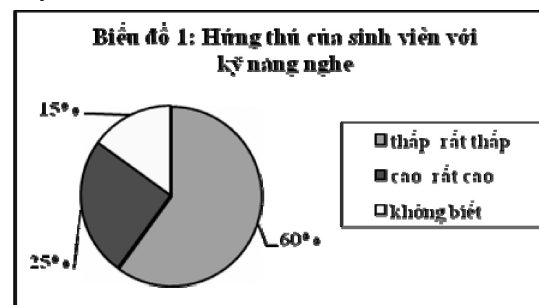
hoàn thành các bài tập trong lớp. Đối với việc tham gia vào các hoạt động, rất ít sinh viên tích cực giơ tay hay lên tiếng để trả lời câu hỏi. Họ chọn cách im lặng, ghi chép các từ mới, đáp án mà không có thắc mắc hay ý kiến đóng góp cho bài học. Qua nghiên cứu, chúng tôi nhận thấy những sinh viên này tỏ ra xấu hổ khi được giáo viên yêu cầu trả lời câu hỏi hay đưa ra ý kiến cá nhân về một vấn đề nào đó. Lí do có thể là họ không biết câu trả lời hoặc do họ quá bị động và thiếu tự tin khi đưa ra ý kiến cá nhân mặc dù họ đã được giáo viên động viên rất nhiều.

Đối với việc hoàn thiện các bài tập được giao trong lớp và các bài kiểm tra ngắn (mini-test), số lượng sinh viên đưa ra các câu trả lời đúng rất ít, hầu hết các em không nắm bắt được các từ chìa khóa cần thiết để đưa ra câu trả lời đúng, hoặc là xác định sai thông tin vì các em không nhận ra cách phát âm đúng của từ.

#### 3.2. Kết quả thu được từ bảng hỏi (questionnaire)

##### Hứng thú của sinh viên với kỹ năng nghe

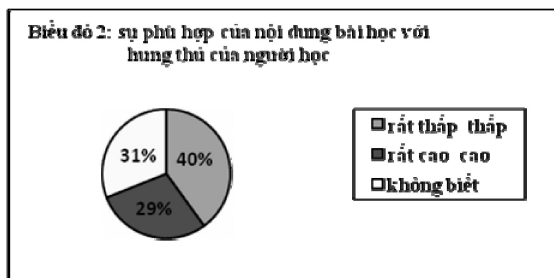
Một số lượng lớn sinh viên (60%) thú nhận rằng bản thân họ không thấy thích học kỹ năng nghe. Số lượng này gần gấp ba lần số lượng sinh viên thấy hứng thú với kỹ năng này.



Khoảng 40% nhận định rằng các chủ đề của bài nghe làm họ không hứng thú. Chỉ khoảng 29% cho rằng các chủ đề khá thú vị. Điều này giúp nhóm nghiên cứu hiểu rõ hơn quy tắc về việc xây dựng chương trình học rằng trước khi đưa ra quyết định sử dụng một

giáo trình học cho sinh viên cần lắng nghe và quan tâm đến sở thích và các mối quan tâm của họ. Nhờ đó, các nội dung học tập sẽ phù hợp hơn với nhu cầu của người học và giúp họ thích thú hơn.

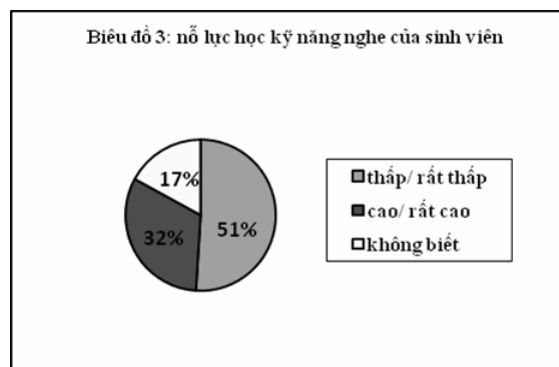
### **Đánh giá của sinh viên về chủ đề nghe**



Đối với nội dung bài học, các sinh viên được hỏi về mức độ phù hợp của bài học với sở thích, hứng thú của họ. Số liệu thu được từ câu hỏi điều tra cho thấy, có tới 40% sinh viên cho rằng chủ đề của bài nghe không làm cho họ thấy hứng thú học. Trong khi đó, chỉ có 29% sinh viên cho rằng họ thích thú các chủ đề của bài nghe. 31% không đưa ra ý kiến là thích hay không thích các chủ đề này. Như vậy, ta có thể thấy rằng, hầu như các chủ đề nghe không giúp nâng cao hứng thú học tập cho sinh viên. Khi được hỏi kỹ hơn, các sinh viên này cho rằng các chủ đề nghe quá khó với các em - những đối tượng mới bắt đầu tiếp cận với phương pháp học mới và vốn kiến thức nền còn hạn chế. Đây cũng là một trong những nguyên nhân khiến kết quả học tập của các em còn rất thấp. Điều này là một trong những nội dung mà nhóm nghiên cứu tập trung suy nghĩ để đưa ra một số thay đổi trong nội dung chương trình học. Hơn nữa, đó cũng là một gợi ý cho nhóm nghiên cứu cần phải có sự trao đổi cởi mở với sinh viên để họ có thể đưa ra những góp ý về nội dung chương trình học trước khi chọn lựa giáo trình giảng dạy nhằm tạo hứng thú học tập cho các em.

### **Nỗ lực học kỹ năng nghe của sinh viên**

Một phần ba số sinh viên được hỏi đã tự đánh giá rằng họ đã rất tập trung đầu tư công sức để có thể học tốt kỹ năng nghe. Tuy nhiên, hơn một nửa số sinh viên (51%) thú nhận rằng họ đã đầu tư chưa đủ thời gian và công sức để học kỹ năng này. Nguyên nhân sâu xa của việc sinh viên chưa đầu tư đủ thời gian và công sức để học kỹ năng này là do họ chưa cảm thấy thích thú với nó. 17% trong tổng số sinh viên tham gia nghiên cứu không đánh giá được mức nỗ lực của họ đối với việc học kỹ năng này. Theo quan sát của nhóm nghiên cứu, đây cũng là những sinh viên không tích cực trong các giờ học nghe. Chính vì vậy, theo nhận định của nhóm nghiên cứu, các sinh viên này có khả năng cao là những sinh viên không có nhiều nỗ lực trong việc học kỹ năng này.

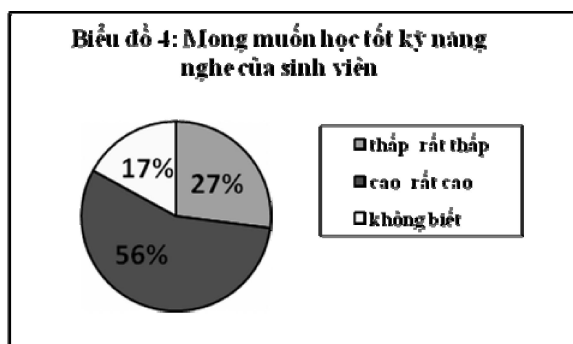


Chính vì thiếu hứng thú với việc học nghe, hầu như sinh viên không đầu tư phương tiện và thời gian để tự luyện tập ngoài giờ học. Vì đây là đối tượng sinh viên chuyên tiếng Anh nên đáng lẽ hầu hết thời gian các em phải dành cho việc học các kỹ năng chuyên ngành. Nhưng theo số liệu thống kê được, nhóm nghiên cứu thấy rằng 51% số sinh viên được hỏi thú nhận rằng họ chỉ dành dưới một giờ mỗi ngày để luyện tập kỹ năng nghe. Đây cũng là một trong những nguyên nhân lí giải cho khả năng nghe của các em tiến bộ rất chậm. Điều này đòi hỏi giáo viên cần xem xét kỹ nguyên nhân vì nó có thể do phương pháp

giảng dạy, nội dung giáo trình, hoặc nền kiến thức của sinh viên để từ đó đưa ra những điều chỉnh phù hợp.

### ***Mong muốn học tốt kỹ năng nghe hiểu của sinh viên***

Phần lớn sinh viên (56%) khi được hỏi “Em có mong muốn học tốt kỹ năng nghe không?” đều trả lời rằng họ thực sự rất muốn. Từ số liệu này có thể thấy rằng số lượng sinh viên mong muốn học tốt kỹ năng này không khớp với số lượng sinh viên cảm thấy hứng thú với nó vì số sinh viên mong muốn học tốt kỹ năng nghe cao hơn nhiều so với số lượng sinh viên hứng thú với nó (56% so với 25%). Vậy có thể thấy rằng, sinh viên không hứng thú với kỹ năng này có thể do nhiều nguyên nhân khác.



Chính vì vậy, điều giáo viên cần làm là xem xét các nguyên nhân dẫn đến việc sinh viên không có hứng thú với kỹ năng nghe để có những điều chỉnh cần thiết trong chương trình học.

### ***3.3. Một số đề xuất nhằm nâng cao hứng thú của sinh viên khi học và luyện tập kỹ năng nghe***

#### ***Tạo ra hứng thú học cho sinh viên từ việc chọn chủ đề nghe***

Trong thực tế, theo đánh giá của hầu hết sinh viên trong nghiên cứu này, kỹ năng nghe được coi là một trong những kỹ năng khó nhất; tuy nhiên, một số chủ đề nghe trong

giáo trình lại quá khó với các em. Chính vì các em chưa có vốn kiến thức thực tế về những chủ đề này, cộng với vốn từ vựng khó với trình độ mới học nên các em không có sự yêu thích học nghe. Theo Li (2005), chủ đề là một yếu tố rất quan trọng đối với hứng thú của người học, đặc biệt là những người học trẻ tuổi. Do vậy, đề xuất đầu tiên của nhóm nghiên cứu là trước khi bắt đầu một khóa học, giáo viên cần xem xét một cách nghiêm túc nội dung của từng bài nghe dựa trên sở thích của người học. Có như vậy mới thu hút sự chú ý của sinh viên trong lớp học.

#### ***Tập trung vào dạy các phương pháp học nghe hiệu quả***

Theo đánh giá của nhóm nghiên cứu, một số sinh viên có điểm đầu vào tiếng Anh khá cao nhưng vẫn bị điểm D hoặc điểm F môn Nghe. Những sinh viên này có vốn từ vựng khá tốt, kiến thức ngữ pháp khá; tuy nhiên, ở phổ thông, kỹ năng nghe chưa được chú trọng đúng mức; chính vì vậy, các em chưa được trang bị một số kỹ năng nghe hiệu quả. Những sinh viên này vẫn còn khá ngỡ ngàng với cách học nghe ở Đại học và chưa tìm được cho mình những phương pháp nghe hiệu quả. Trong một nghiên cứu của Wang (2007) tại một trường Đại học của Trung Quốc, ông đã khẳng định rằng một trong những phương pháp giúp cải thiện hứng thú học của người học là cần phải giới thiệu cho họ những phương pháp học tập bộ môn phù hợp với người học. Điều này giúp hạn chế tình trạng chán nản khi người học không đạt được tiến bộ trong một khoảng thời gian học tập. Chính vì thế, nhiệm vụ rất quan trọng của giáo viên bên cạnh trang bị vốn từ, cách phát âm, còn cần phải đặc biệt chú ý dạy sinh viên những phương pháp nghe hiệu quả như làm thế nào

để nghe từ khóa, nghe ý chính, nghe chi tiết, suy đoán từ những thông tin nghe được, vv.

### **Thay đổi cách đánh giá môn học**

Trong học kỳ một tại Đại học Hùng Vương, kỹ năng nghe được đánh giá dựa trên 4 đầu điểm - 3 điểm kiểm tra thường xuyên và 1 điểm cuối kỳ. Theo đánh giá của nhóm nghiên cứu, tuy việc đánh giá này thuận lợi cho nhà quản lý nhưng lại chưa đánh giá được triệt để năng lực của từng sinh viên. Nghe hiểu là cả một quá trình dài tích lũy; điểm số cũng phần nào giúp người học phấn khởi và có thêm động lực trong học tập. Chính vì vậy, chúng ta không chỉ đánh giá năng lực người học trên điểm số; chúng ta nên tạo ra nhiều cơ hội hơn cho họ được thể hiện mình. Trong phần thực nghiệm của nghiên cứu này, nhóm nghiên cứu áp dụng một số cách đánh giá mang tính thường xuyên để đánh giá trong cả quá trình học tập của sinh viên như nhật ký học nghe, tập nói về chủ đề đã nghe trên lớp, vv.

Một đề xuất của nhóm nghiên cứu cho việc đánh giá kỹ năng nghe của sinh viên là nhà trường nên trang bị một phần mềm học nghe để sinh viên có thể vào học nghe bất cứ lúc nào và giáo viên cũng dễ dàng quản lý được việc tự học của sinh viên trong những lúc sinh viên không lên lớp để đánh giá nỗ lực học tập của các em trong cả quá trình. Đề xuất này cũng được đồng đạo sinh viên hưởng ứng.

### **3.4. Hạn chế của bài báo**

Trong một phạm vi nhỏ, bài báo chưa có điều kiện trình bày hết các kết quả nghiên cứu, đặc biệt là những điều chỉnh được thực hiện trong khóa học và quá trình thực nghiệm. Cho nên, kết quả nghiên cứu trên chưa thể coi là một kết quả hoàn chỉnh của toàn bộ nghiên cứu. Các nghiên cứu tiếp theo từ bài báo này sẽ bổ sung những hạn chế đó.

### **4. Kết luận**

Từ những số liệu thu thập được qua các công cụ nghiên cứu quan sát lớp học, bảng câu hỏi điều tra, nhóm nghiên cứu rút ra một số nhận định như sau:

Hầu hết sinh viên tham gia trả lời câu hỏi điều tra đều thể hiện mong muốn mình có thể học tốt kỹ năng nghe; tuy nhiên, các em đang gặp phải một số trở ngại trong quá trình học tập như nội dung bài học chưa phù hợp với sở thích và năng lực của sinh viên; từ đó, dẫn tới những hệ lụy khác như sinh viên không hứng thú với bài học nên họ chỉ dành một lượng thời gian và công sức rất ít để đầu tư cho việc luyện tập kỹ năng này. Điều này đòi hỏi giảng viên giảng dạy cần phải cân nhắc và có những điều chỉnh trước và trong khi giảng dạy để nâng cao hứng thú học nghe cho sinh viên, giúp cải thiện kết quả học tập cho sinh viên.

## **TÀI LIỆU THAM KHẢO**

1. David Nunan (2011), *Listen in 3*, Lao Dong Publishing House;
2. Deci, E.L. and Ryan, R. M. (2010), Intrinsic Motivation. *Corsini Encyclopedia of Psychology*;
3. Dornyei, Z. (2001), *Teaching and researching motivation*, Longman, London;
4. Li, C. (2005), Factors affecting listening comprehension and strategies for listening class, *CELEA Journal*, 28(3);
5. Xiaoying Wang (2007), Three ways to motivate Chinese students in EFL listening class. *ASEAN EFL Journal*. 2(17).